TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2024/HNGĐ-ST
Ngày 08-8-2024
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Nhàn

2. Ông Phạm Văn Dung

- ***Thư ký phiên toà*:** Ông Ngô Trí Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 78/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thanh P; nơi cư trú: Thôn D, xã Lê Thiện, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Trương Văn K; nơi thường trú: Thôn D, xã Lê Thiện, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và quá trình tố tụng nguyên đơn là chị Nguyễn Thanh P trình bày:

Chị với anh Trương Văn K kết hôn trên cơ sở hai bên đều tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lê Thiện, huyện An Dương, Hải Phòng vào ngày 02/11/2005. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hòa thuận, vui vẻ được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, bất

đồng về quan điểm sống, nhiều lần xảy ra tranh cãi bất hòa, chị đã tìm nhiều cách khắc phục nhưng không được, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở lên trầm trọng và căng thẳng hơn. Tháng 2/2024, anh K vi phạm pháp luật và đã bị Công an huyện An Dương bắt giữ về tội ma túy. Hiện anh K đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Hải Phòng Do tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc, hai bên không thể khắc phục mâu thuẫn đoàn tụ vợ chồng, sống ly thân nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trương Văn K.

Về con chung: Chị và anh Trương Văn K có 02 con chung là Trương Quý T, sinh ngày 20/4/2007, Trương Thái H, sinh ngày 16/7/2012. Đề nghị Tòa án giao hai con chung cho chị nuôi dưỡng sau ly hôn. Cấp dưỡng nuôi con chung tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trương Văn K vắng mặt tại phiên tòa, quá trình tố tụng anh K trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thanh P kết hôn tự nguyện có đăng ký tại UBND xã Lê Thiện, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng vào năm 2005. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận được một thời gian phát sinh mâu thuẫn va chạm là do anh nghiện ma túy. Tháng 02 năm 2024, anh vi phạm pháp luật và đã bị cơ quan Điều tra Công an huyện An Dương bắt giữ về hành vi ma túy. Việc chị P xin ly hôn anh đồng ý do tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể khắc phục đoàn tụ. Đề nghị Tòa án giải quyết cho anh và chị Nguyễn Thanh P ly hôn.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thanh P có 02 con chung là Trương Quý T, sinh ngày 20/4/2007, Trương Thái H, sinh ngày 16/7/2012. Đề nghị Tòa án giao con chung cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh và chị P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các điều 28, 147, 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 39 Bộ luật Dân sự: Xử cho chị Nguyễn Thanh P được ly hôn anh Trương Văn K. Về con chung: Giao con chung Trương Quý T, sinh ngày 20/4/2007, Trương Thái H, sinh ngày 16/7/2012 nuôi dưỡng sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Nguyễn Thanh P phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Chị Nguyễn Thanh P khởi kiện xin ly hôn anh Trương Văn K có nơi thường trú: Thôn Dụ nghĩa, xã Lê Thiện, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét việc vắng mặt của chị Nguyễn Thanh P và anh Trương Văn K: Tại phiên tòa chị P, anh K vắng mặt, có quan điểm đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thanh P và anh Trương Văn K.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của đương sự, căn cứ vào chứng cứ do đương sự cung cấp và các chứng cứ do Toà án thu thập có đủ cơ sở xác định lời khai của chị Nguyễn Thanh P và anh Trương Văn K về thời gian kết hôn, quá trình chung sống giữa hai bên là đúng sự thật. Mâu thuẫn vợ chồng được thể hiện quá trình chung sống hai bên không có hạnh phúc. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Quá trình giải quyết vụ án, chị P, anh K xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc, mâu thuẫn nghiêm trọng không thể khắc phục đoàn tụ và đều có quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho hai bên được ly hôn. Xét thấy tình trạng mâu thuẫn giữa chị P và anh K đã kéo dài và trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn. Căn cứ vào các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho chị Nguyễn Thanh P được ly hôn anh Trương Văn K.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Thanh P và anh Trương Văn K có 02 con chung Trương Quý T, sinh ngày 20/4/2007, Trương Thái H, sinh ngày 16/7/2012. Quá trình giải quyết vụ án, chị P và anh K có quan điểm thống nhất đề nghị Tòa án giao con chung cho chị P nuôi dưỡng sau ly hôn, về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp và do Tòa án thu thập, điều kiện nuôi dưỡng con chung, quan điểm của đương sự, nguyện vọng con chung muốn ở với chị P. Xét quan điểm thống nhất về việc nuôi dưỡng con chung sau ly hôn của chị P, anh K là tự nguyện, phù hợp với pháp luật giao con chung Trương Quý T và Trương Thái H cho chị Nguyễn Thanh P nuôi dưỡng.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết, sau này các bên có tranh chấp, Tòa án xem xét giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

[6] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thanh P và anh Trương Văn K không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thanh P phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thanh P và anh Trương Văn K có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, các điều 70, 143, 147, khoản 1 Điều 227; Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật Dân sự; các điều 51, 56, 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình. Căn cứ vào Điều 6, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy K về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Quốc hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thanh P được ly hôn anh Trương Văn K.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thanh P và anh Trương Văn K có hai con chung Trương Quý T, sinh ngày 20/4/2007, Trương Thái H, sinh ngày 16/7/2012. Ly hôn giao con chung Trương Quý T, Trương Thái H cho chị Nguyễn Thanh P trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Chị Nguyễn Thanh P và anh Trương Văn K không yêu cầu, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

4. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thanh P và anh Trương Văn K không yêu cầu, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thanh P phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí ly hôn chị P đã nộp (biên lai thu tiền số 0008447 ngày 6/6/2024) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thanh P đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thanh P và anh Trương Văn K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy K tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã Lê Thiện (ĐKKH số 95/2005);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã An Đồng (Nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Hương